VIỆN XÃ HỘI VIỆT NAM
ÔNG BẮC Á

CK.0000069575

HOÀNG MINH LỢI
(Chủ biên)

ĐỐI SÁCH CỦA CÁC QUỐC GIA VÀ VÙNG LÃNH THỔ Ở ĐÔNG BẮC Á VỀ SỰ GIA TĂNG QUYỀN LỰC MỀM

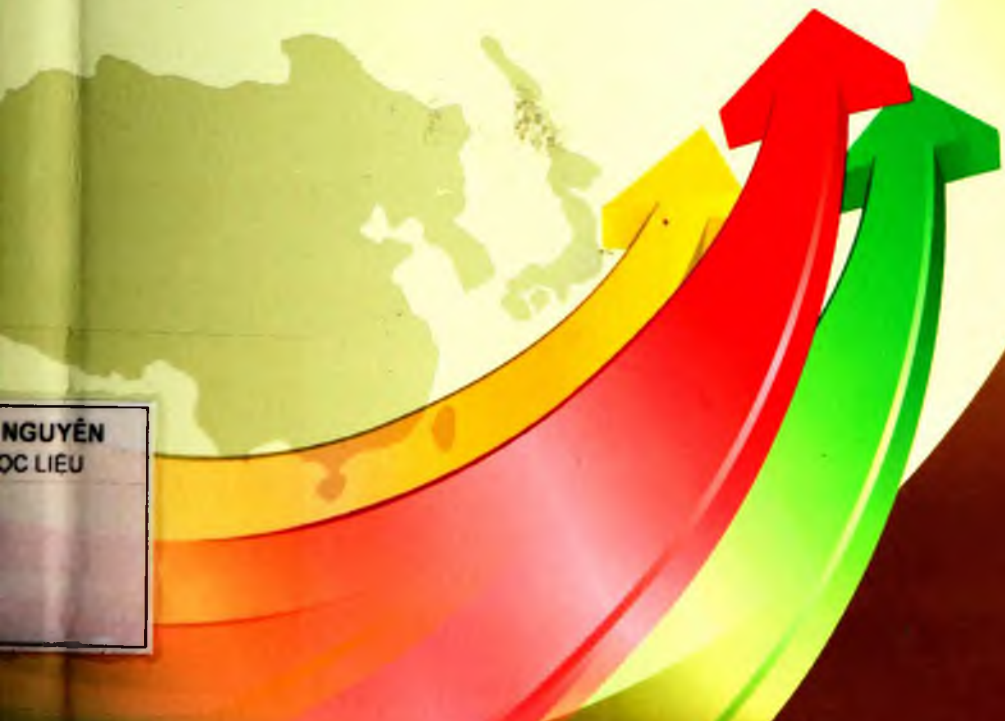

NGUYÊN
ỌC LIỆU

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI

ĐỐI SÁCH CỦA CÁC QUỐC GIA VÀ VÙNG LÃNH THỔ Ở ĐÔNG BẮC Á VỀ SỰ GIA TĂNG QUYỀN LỰC MỀM

Biên mục trên xuất bản phẩm của Thư viện Quốc gia Việt Nam

Đối sách của các quốc gia và vùng lãnh thổ ở Đông Bắc Á về sự gia tăng quyền lực mềm / Hoàng Minh Lợi (ch.b.), Lý Xuân Chung, Phạm Hồng Thái, Cung Hữu Khánh. - H. : Khoa học xã hội, 2013. - 228tr. ; 21cm

ĐTTS ghi: Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam. Viện nghiên cứu Đông Bắc Á. - Thư mục: tr. 219-227

1. Quan hệ quốc tế 2. Quyền lực mềm 3. Chính sách 4. Đông Bắc Á

327.1 - dc14

KXB0126p-CIP

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
VIỆN NGHIÊN CỨU ĐÔNG BẮC Á

HOÀNG MINH LỢI
(Chủ biên)

ĐỐI SÁCH CỦA CÁC QUỐC GIA VÀ VÙNG LÃNH THỔ Ở ĐÔNG BẮC Á VỀ SỰ GIA TĂNG QUYỀN LỰC MỀM

NHÀ XUẤT BẢN KHOA HỌC XÃ HỘI
HÀ NỘI - 2013

Các tác giả:

TS. Hoàng Minh Lợi (chủ biên)
TS. Lý Xuân Chung
PGS. TS. Phạm Hồng Thái
NCV. Cung Hữu Khánh
Th.S. Nguyễn Ngọc Nghiệp
Th.S. Hạ Lan Phi
NCV. Bùi Bích Vân
NCV. Nguyễn Hồng Vân

LỜI MỞ ĐẦU

Trong những thập kỷ gần đây, quá trình toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ đã và đang tác động đến nhiều quốc gia, vùng lãnh thổ, qua đó, có thể nâng cao vị thế hoặc ảnh hưởng đến sức mạnh của mỗi quốc gia. Bởi vậy, cạnh tranh để tạo nên quyền lực của quốc gia thường liên quan tới nhiều lĩnh vực (kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao, văn hóa, giáo dục...) nên mỗi quốc gia buộc phải tìm ra đối sách cho riêng mình, theo đó, quyền lực mềm ngày càng cho thấy vai trò vô cùng quan trọng trong quan hệ quốc tế nhằm củng cố vị thế quốc gia. Chính điều này khiến các nhà nghiên cứu và những người làm công tác quản lý, hoạch định chính sách đặc biệt quan tâm. Không thể phủ nhận là việc sử dụng quyền lực mềm một cách hiệu quả sẽ có được sự lôi cuốn, hấp dẫn các nước khác khiến họ tự nguyện chấp thuận và ủng hộ những sáng kiến hay mong muốn của mình, do đó có thể tránh được mâu thuẫn phát sinh, thậm chí cả xung đột.

Ngày nay, nhiều quốc gia trên thế giới nói chung, ở khu vực Đông Bắc Á nói riêng hiểu rằng, để phát huy tối đa hiệu quả của quyền lực mềm cần phải có các đối sách phù hợp với từng điều kiện, hoàn cảnh lịch sử cụ thể. Tuy nhiên phương thức tiếp cận và sử dụng quyền lực mềm như thế nào còn phụ thuộc vào quan điểm của mỗi quốc gia, vùng lãnh thổ để từ đó có thể đưa ra các đối sách thích hợp nhất. Sự gia tăng quyền lực mềm trên thế giới (nhất là của các nước phương Tây) đã tác động mạnh tới khu vực Đông Bắc Á và cùng với đó, sự gia tăng quyền lực mềm của chính các quốc gia, vùng lãnh thổ ở khu vực này cũng tác động lẫn nhau. Chính vì vậy, các quốc gia, vùng lãnh thổ khu vực Đông Bắc Á (tiêu biểu là Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan) phải đưa ra các "đối

sách về sự gia tăng quyền lực mềm" với mục đích ngăn chặn hoặc làm giảm thiểu sự tác động của quyền lực mềm từ bên ngoài, đồng thời gia tăng quyền lực mềm của chính mình.

Sự gia tăng quyền lực mềm tại khu vực Đông Bắc Á (từ đầu thế kỷ XXI đến nay) và tác động của nó tới nhiều quốc trên thế giới (trong đó có Việt Nam) chỉ ra một thực tế là các quốc gia, vùng lãnh thổ trong khu vực đặc biệt coi trọng lợi thế, sức mạnh của dạng quyền lực này. Trong quá trình hội nhập, hợp tác và phát triển, Việt Nam cần phải có những đối sách thích hợp để biến những lợi thế, sức mạnh trở thành "quyền lực mềm phục vụ hữu hiệu cho việc xây dựng hình ảnh và vị thế quốc gia". Chính vì thế, việc tìm hiểu "*Đối sách của các quốc gia và vùng lãnh thổ ở Đông Bắc Á về sự gia tăng quyền lực mềm* " có thể là tham khảo tốt để chúng ta nhìn nhận một cách chủ động trong chiến lược phát triển, nâng cao vị thế trên trường quốc tế, trong đó có đối sách về sự gia tăng quyền lực mềm hiện nay và tương lai. Ý thức rằng, để có thể lý giải thỏa đáng các vấn đề trên của khu vực Đông Bắc Á thật không đơn giản, song chúng tôi hy vọng đây là một cuốn sách chuyên khảo không chỉ cung cấp những thông tin cần thiết, mà còn đưa ra một số ý kiến gợi mở có thể hữu ích đối với Việt Nam trong quá trinh hội nhập quốc tế hiện nay.

Mặc dù đã cố gắng nhưng đây là lần đầu tiên chúng tôi đề cập tới vấn đề còn khá mới của cả một khu vực, do vậy khó tránh khỏi những khiếm khuyết. Mong nhận được ý kiến đóng góp quý báu của các nhà nghiên cứu và bạn đọc quan tâm.

Nhân đây chúng tôi xin chân thành cảm ơn các đồng nghiệp ở trong và ngoài nước đã cổ vũ, giúp đỡ để hoàn thành công trình này. Xin chân thành cảm ơn Nhà xuất bản Khoa học xã hội đã tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình biên tập và cho ra mắt cuốn sách này.

Hà Nội, tháng 7 năm 2013

Các tác giả

Chương 1

QUYỀN LỰC MỀM VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ NỔI BẬT HIỆN NAY

I. KHÁI NIỆM "QUYỀN LỰC MỀM" VÀ QUAN ĐIỂM CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA Ở ĐÔNG BẮC Á

1. Luận giải khái niệm "Quyền lực mềm"

Có thể nói, trước khi xuất hiện khái niệm "Quyền lực mềm" thì thuật ngữ "quyền lực", "quyền lực quốc gia" đã có từ lâu nhưng cũng là khái niệm vừa trừu tượng vừa cụ thể tùy thuộc vào các trường phái lý thuyết quan hệ quốc tế. Trong quan hệ xã hội, quyền lực nhiều khi đồng nghĩa với việc một đối tượng nào đó có khả năng tác động tới đối tượng khác để có được kết quả như ý muốn cho dù kết quả đó có thể trùng hoặc không trùng với ý muốn của đối tượng bị tác động. Do vậy, đối tượng tác động có thể cưỡng ép, dụ dỗ hay mua chuộc đối tượng bị tác động phải hành động trái với lợi ích, mong muốn của chính mình. Cũng có thể, đối tượng bị tác động lại tự nguyện điều chỉnh hành vi của mình theo đối tượng tác động. Trên thực tế, khái niệm "quyền lực" rất khó nắm bắt nên luôn phải coi trọng các yếu tố liên quan tới đối tượng sở hữu quyền lực (yếu tố chủ quan) và đối tượng chịu sự tác động của quyền lực ấy (yếu tố khách quan) mới có thể giải thích thấu đáo được. Với ý nghĩa như vậy, quyền lực là

khả năng giúp người sở hữu nó đạt được kết quả hoặc mục tiêu mà mình mong muốn. Cùng với khái niệm "quyền lực", khái niệm "quyền lực quốc gia" là một trong những khái niệm quan trọng nhất trong nghiên cứu chính trị quốc tế và quan hệ quốc tế. Nếu như các dạng của quyền lực là quyền lực vật chất, quyền lực thể chế, quyền lực phi vật chất thì trong "quyền lực quốc gia" cũng bao gồm các dạng như vậy. Xét một cách cụ thể, dạng quyền lực vật chất thường đồng nghĩa với khái niệm "quyền lực cứng" còn các dạng quyền lực thể chế, quyền lực phi vật chất được nhóm trong khái niệm "quyền lực mềm" với các biểu hiện và nguồn gốc không hoàn toàn giống nhau và cũng có mối liên hệ qua lại với nhau.

Quyền lực vật chất là dạng quyền lực dễ nhận thấy nhất bởi có thể lượng hóa được với các yếu tố như: vật lực (tài chính, vũ khí, lương thực, tài nguyên, phương tiện giao thông vận tải và liên lạc...); nhân lực (dân số, quân số của các lực lượng vũ trang). Quyền lực vật chất thường liên quan tới việc sử dụng nhằm điều chỉnh hành vi của đối tượng khác thông qua cưỡng ép và mua chuộc khiến đối tượng bị tác động có những hành vi ngược với ước muốn của chính mình. Chính vì vậy, quyền lực dạng này được xếp vào loại quyền lực cứng.

Quyền lực thể chế là dạng quyền lực có được nhờ vị trí mà đối tượng đó nắm giữ. Đối tượng nào nắm được các công cụ do bộ máy đem lại (được hỗ trợ bởi hệ thống pháp lý của thể chế) thì cũng có các khả năng sử dụng bộ máy đó để điều khiển hành vi của người khác.

Quyền lực phi vật chất là dạng quyền lực liên quan tới các yếu tố trừu tượng nên khó "lượng hóa" nhất so với quyền lực vật chất và quyền lực thể chế. Mặc dù vậy, quyền lực phi vật